TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2024/HS-ST.
Ngày 04-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và bà Lê Thị Tuyết Thanh.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bá Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2024/TLST-HS ngày 10/05/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2024/QĐXXST-HS ngày 21/05/2024 đối với bị cáo:

Chu Văn T, sinh năm 1988 tại Nghệ An; nơi ĐKTT: Làng Đ, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn S và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Lô Thị H, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/11/2008, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 16/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội: "Chiếm đoạt vật liệu nổ", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022; bị bắt, tạm giữ ngày 02/02/2024, tạm giam từ ngày 08/02/2024 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Nam Trung, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/02/2024, Chu Văn T từ nơi ở đi bộ ra đường Quốc lộ 1A thuê xe ôm đi đến thành phố Phủ Lý mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến đường Trần Hưng Đạo thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, T xuống xe ôm rồi đi bộ lên vỉa hè thì gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (T không biết tên tuổi, địa chỉ). T hỏi người này: "*Anh có chỗ nào lấy hàng*

không?", hiểu ý T hỏi mua ma túy nên người đàn ông trả lời: "*Có, lấy bao nhiêu?*" thì T nói: "*Lấy cho em bốn trăm nghìn*" rồi lấy ra số tiền 400.000đồng đưa cho người này. Người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói: "*Hàng đấy, cất đi*". Biết trong vỏ bao thuốc lá người đàn ông đưa cho có ma túy, T liền cầm lấy giữ trong lòng bàn tay phải rồi nhờ người đàn ông dẫn đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Khi đi được một đoạn, T bị lực lượng Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý kiểm tra hành chính. Lợi dụng lúc sơ hở, người đàn ông bỏ chạy thoát. Tại chỗ, T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy cất giấu mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng chứa bên trong chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản Kết luận giám định số 143/KL-KTHS ngày 31/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,182gam, loại Heroine".*

Bản Cáo trạng số 87/CT-VKS-PL ngày 10/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Chu Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Chu Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Chu Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 02/02/2024, tại khu vực tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, Chu Văn T bị lực lượng Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,182 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; có nhân thân xấu do đã từng bị kết án về các tội: "Trộm cắp tài sản" và "Chiếm đoạt vật liệu nổ" (đều đã được xóa án tích).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ Luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy; không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi theo bị cáo khai gặp ở khu vực tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an khu vực tiến hành xác minh làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào

khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/02/2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong số 143/KTHS, mặt trước phong bì ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, mặt sau phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 10/05/2024.

3. Án phí: Bị cáo Chu Văn T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Chu Văn T;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn